



I. Tình trạng tranh chấp trong Biên giới:

Hiện tại, trong khu vực Biên giới đang tồn tại 2 loại tranh chấp chủ yếu:

1. Tranh chấp chủ quyền lãnh thổ đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa.
2. Tranh chấp ranh giới các vùng biển và thềm lục địa chung lân cận giữa các nước có biển đối diện hoặc liền kề.

Hai loại tranh chấp này được hình thành vào các thời điểm khác nhau, có nội dung, mức độ khác nhau và diễn ra trên những phạm vi địa lý có liên quan đến các bên tranh chấp cũng rất khác nhau :

1. Loại tranh chấp chủ quyền lãnh thổ :

a - Tranh chấp chủ quyền lãnh thổ đối với quần đảo Hoàng Sa :

là tranh chấp chủ quyền lãnh thổ giữa Việt Nam và Trung Quốc. Thời điểm xảy ra tranh chấp là vào đầu thế kỷ XX (năm 1909), mặt đầu là sự kiện ông đốc Lý Chuân đem 3 phái thuyền ra thám chấp khoáng mặt vài đảo và đảo b lên đảo Phú Lâm, rồi rút lui ngay .Bên l, trên quần đảo này đang nằm dưới sự kiểm soát, quản lý của quân đội Pháp đóng trong những căn cứ đ đn trú khá vững chắc , cùng với những cơ sở phục vụ cho công tác quản lý của chính quyền Pháp, với t cách đội di cho Nhà nước VN, tiếp tục thực hiện chủ quyền của VN như đã từng có ít nhất là từ thế kỷ XVII với cả hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Năm 1946, lực lượng vũ trang giải giáp quân Nhật, Chính quyền Trung Hoa dân quốc đưa lực lượng ra chiếm đóng nhóm phía đông Hoàng Sa và sau đó phải rút lui vào thời điểm Quốc dân đảng bắt đầu khi Hoa lực ch ra ài Loan. Năm 1956, lực lượng tình hình quân đội thực dân Pháp phải rút khỏi đông D, theo Hiệp định Geneve và Chính quyền Nam Việt Nam của tiếp quản Hoàng Sa, Công hòa nhân dân TH đưa quân ra tái chiếm nhóm phía đông Hoàng Sa và đn năm 1974, lực lượng tình

hình quân đội của chính quyền Sài gòn đang trên đà suy sụp, quân đội viễn chinh Mỹ buộc phải rút khỏi miền Nam VN, và với tho thu nhận ngm của Mỹ đ cho TQ t do hành động(laisser faire), CHND TH đưa quân ra đánh chiếm nhóm phía Tây Hoàng Sa đang do quân đội Sài gòn đóng giữ. Mọi hành động nói trên của phía TQ đầu b phía VN chng tr ho c chính thực lên tiếng phản đối với t cách là Nhà nước có chủ quyền với Hoàng Sa; “Nhà nước đầu tiên trong lịch sử đã chiêm h và

thực hiện chủ quyền của mình ; việc chiếm h

và thực hiện chủ quyền này là th t s, liên t và hoà bình, phù hợp với các nguyên t của luật pháp và thực tiễn quốc t”.

[\[1\]](#)

T đó,TQ đã

ráo ri t cng c, xây dựng quần đảo Hoàng Sa tr thành căn cứ quân sự quan trọng , làm bàn đạp tiến xu ng phía Nam.

b - Tranh chấp chủ quyền lãnh thổ với quần đảo Trường Sa:

(i) Đó là tranh chấp giữa Việt Nam và Trung Quốc từ những năm 30 của thế kỷ trước, mà đầu tiên là hiệp ước Công sứ TQ ở Paris giữa công hàm cho Bộ ngoại giao Pháp năm 1932 khẳng định “các đảo Nam Sa là bộ phận lãnh thổ TQ xa nhất về phía Nam”. Năm 1946, Trung Hoa Dân quốc, lấy danh nghĩa làm nhiệm vụ giúp quân Nhật đã đưa tàu Thái Bình ra chiếm đóng đảo Ba Bình (Itu Aba). Năm 1956, Đài Loan lại đưa quân ra tái chiếm Ba Bình. Năm 1988, CHND TH đưa quân ra chiếm 6 vị trí là những bãi cồn ở phía Tây Trường Sa, ra sức củng cố nâng cấp các vị trí này thành các điểm đóng quân, và năm 1995, lại chiếm đóng thêm 1 vị trí nữa, đá Vành Khăn, nằm về phía Đông Trường Sa. Cho đến nay, Trung Quốc đã chiếm đóng 7 vị trí trên quần đảo Trường Sa. Nhờ vậy, từng số đảo, đá mà phía Trung quốc (kể cả Đài Loan) chiếm đóng

lên đến 8 vị trí.

(ii) Đó là tranh chấp giữa VN với Philippines: bắt đầu bằng sự kiện Tổng thống Quirino tuyên bố rằng quần đảo Trường Sa phải thuộc về Philippines vì nó ở gần Philippines. Từ năm 1971 đến 1973, Phi đưa quân chiếm đóng 5 đảo; năm 1977-1978 chiếm thêm 2 đảo nữa. Năm 1979, Phi công bố Sách Lệnh của Tổng thống Marcos ký ngày 11-6-1979 coi toàn bộ quần đảo Trường Sa, trừ đảo Trường Sa, là lãnh thổ của Phi và đặt tên là Kalayaan. Năm 1980, Phi mở rộng chiếm đóng thêm 1 đảo nữa ở phía Nam, đó là đảo Công Oo.

(iii) Đó là tranh chấp giữa VN và Malaysia mà đầu tiên là sự kiện Sứ quán Malaysia tại Sài Gòn ngày 3 tháng 2 năm 1971 gửi công hàm cho Bộ ngoại giao chính quyền Sài Gòn hỏi rằng quần đảo Trường Sa hiện thuộc mức công hòa Morac Songhrati Meads có thuộc CH VN hay CH VN có yêu sách đối với quần đảo đó không? Ngày 20 tháng 4 năm 1971 Chính quyền Sài Gòn trả lời rằng quần đảo Trường Sa thuộc lãnh thổ VN, mà xâm phạm đến chủ quyền VN ở quần đảo này đầu tiên coi là vi phạm pháp luật quốc tế. Tháng 12 năm 1979, Chính phủ Malaysia cho xuất bản bản đồ gộp vào lãnh thổ Malaysia một khu vực phía Nam Trường Sa,

bao gồm cả đảo An Bang và Thuyền Chài nội VN đang đóng gi. Năm 1983-1984, Malaysia cho quân đóng 3 bãi ngầm ở phía Nam Trường Sa là Hoa lau, Kênh Vân, Kênh Ngựa. Năm 1988 họ đóng thêm 2 bãi ngầm Ấn Độ và Thám Hiem, đưa số vị trí mà Malaysia chỉm đóng lên đến 5 điểm.

Quan điểm pháp lý cũng như các chủng loại của các bên tranh chấp đưa ra để báo cáo cho lập trường của mình cũng rất khác nhau và có thể tóm tắt như sau:

-Quyền lãnh thổ dựa trên nguyên tắc phát hiện đầu tiên (Trung Quốc)

-Quyền lãnh thổ dựa trên nguyên tắc chiếm hữu thật sự (Việt Nam).

-Quyền lãnh thổ dựa trên nguyên tắc kế thừa lãnh thổ,... (Phi, Malaysia)...

2. Tranh chấp ranh giới biển, thềm lục địa:

Đây là loại tranh chấp được hình thành trong xu hướng thay đổi có tính chất cách mạng về biển-Chính trị, biển - Kinh tế trên phạm vi thế giới với việc kho

36% diện tích biển và đới dổng thổ giới đã đổc đổt dổi chổ quyổn, quyổn chổ quyổn và quyổn tài phán cổa các quốc gia ven biển kể tổ khi Công ổc cổa LHQ vổ Luật biển đã đổc thông qua nổm 1982. Kểt quổ là, ổ trên thổ giới còn khoổng 416 tranh chổp liên quan đổn ranh giới biển cổn phổi đổc giới quyổt, trong đổ khu vổc ổng Nam châu Á còn khoổng 15 tranh chổp. Vổc đàm phán xác đổnh ranh giới biển và TLổ giổa VN và cac nổc xung quanh Biển ổng đổ , đổng và sổ tiổn hành giới quyổt cho các khu vổc sau đây:

a. Ranh giới vùng ổQKT và TLổ ổ trong Vinh Bổc Bổ và khu vổc ngoài cổa vổnh Bổc Bổ có liên quan giổa VN và TQ, nổi mà bổ biển đổi diện nhau và cách nhau đổi 400 hổilý.

b. Ranh giới vùng ổQKT và TLổ ổ phía Nam Biển ổng có liên quan giổa VM, MAL, PHI, BRU, INổ.

c. Ranh giới các vùng biển, TLổ có liên quan giổa VN, MAL, TL, KPC.

d. Ranh giới biển cổa phổm biển thuổc quổn đổo Hoang Sa và quổn đổo Trổng Sa giổa các bên tranh chổp có liên quan.

Cho đổn thổi đổm hiổn nay, các bên liên quan đã giới quyổt :

- a. Ranh giới biên trong Vịnh Bắc Bộ giữa VN và TQ, ký ngày 25 tháng 12 năm 2000.
- b. Ranh giới TL giữa VN và IN tại vùng TL phía Nam Biển Đông, ký ngày 23 tháng 6 năm 2003.
- c. Ranh giới Vùng QKT và TL trong vịnh Thái Lan có liên quan giữa VN và TL, ký ngày 9 tháng 8 năm 1997.
- d. Thỏa thuận về giới pháp tìm kiếm cùng khai thác vùng chung liên (join-development) được ký kết giữa VN và Malaysia ngày 5 tháng 6 năm 1992.
- e. Hiệp định về “Vùng nước lịch sử” giữa VN và KPC, ký ngày 7 tháng 7 năm 1982.

Như vậy, việc xác định ranh giới các vùng biển và TL chung liên giữa các nước có liên quan còn lại là rất lớn và khó khăn, phức tạp. Tình trạng khó khăn, phức tạp đó có thể vì những nguyên nhân chủ yếu sau đây:

(i) Các nước ven Biển Đông đã đưa ra các yêu sách về các vùng biển và TL trong Biển Đông rất khác nhau, hoặc là do hoàn toàn không tuân thủ các quy định có liên quan của Công ước của LHQ về LB, hoặc là đã giới thích và v

định các tiêu chuẩn của Công ước của LHQ về LB một cách chủ quan, không chủ xác, thậm chí hoàn toàn sai lệch,

sao cho

có lợi nhât

khi tỉn hành đàm phán vớ các bên hợu quan đợ phân đợnh ranh giớ biớn và TLợ.

(ii) Giớa Biớn ởng lợi có 2 quợn đợo, vớa đang ở trong tình trợng tranh chấp phợc tợp vớ chợ quyợn lãnh thổ, vớa tỉn tỉi nhợng quan niợm khác nhau vớ hiợu lợc đợi vớ viợc xác đợnh phạm vi các vùng biớn và TLợ cớa chúng.

II. Giớ pháp cho nhợng tranh chấp Biớn ởng :

1. Mụcn chợm đợ tình trợng tranh chấp hợc sợc phợc tợp, tỉm ởn nguy cợ gây nên cợng thợng , xung đợc, làm nguy hợc đợn hoà bình, an ninh, sợ ởn đợnh cớa khu vợc và thợ giới, theo tôi, các bên có liên quan phợi:

Thợ nhợc: Thông nhât đợợc cách giớ thích và vớn đợng các tiêu chuợn đợ xác đợnh phạm vi các vùng biớn và thợm lợc đợa thuợc chợ quyợn, quyợn chợ quyợn và quyợn tài phán quợc gia cớa các quợc gia ven biớn ở xung quanh Biớn ởng, nhợ: viợc xác đợnh hợ thợng đợợng cợ sợ ven bợ lợc đợa, ven bợ các hợ đợo xa bợ, hợ thợng đợợng cợ sợ quợc gia quợn đợo, các quân đợo không phợi là

quỖc gia quỖn đỖo; thỖng nhỖt các tiêu chuỖn đỖ tính hiỖu lỖc cỖa các hỖi đỖo trong viỖc hoỖch đỖnh ranh giỖi biỖn , thỖm lỖc đỖa...

Thỗ hai: thỖng nhỖt đỖc phỖm vi biỖn, thỖm lỖc đỖa chỖng lỖn đỖc hỡnh thỡnh tỖ các yêu sỏch cỖa các quỖc gia ven biỖn theo đỳng các tiêu chuỖn cỖa Công ỖỖc cỖa LHQ vỖ luỖt biỖn nỗm 1982.

Thỗ ba: thỖng nhỖt các tiêu chuỖn xác đỖnh phỖm vi biỖn và TLỖ cỖa 2 quỖn đỖo Hoỏng Sa và TrỖng Sa vỖi tỖ cách là nhỖng quỖn đỖo xa bỖ, không phỖi là quỖc gia quỖn đỖo, các đỖo Ỗ đỖy có diên tích rỖt nhỖ , không thỡch hỖp vỖi đỖi sỖng con ngỖi, không có đỖi sông kinh tỖ riêng...

Thỗ tỖ: thỖng nhỖt nguyêu tỖc pháp lý và thỖc tiỖn quỖc tỖ áp dỖng cho viỖc xác đỖnh quyỖn thỖ đỖc lỏnh thỖ quỖc gia đỖi vỖi quỖn đỖo Hoỏng Sa và quỖn đỖo TrỖng Sa đỖ giỖi quyỖt tranh chỖp chỖ quyỖn lỏnh thỖ đỖi vỖi 2 quỖn đỖo này.

Thỗ nỗm: nỖu yêu sỏch nào đỖa ra không phỖi hỖp vỖi nhỖng tiêu chuỖn đỖ đỖc thỖng nhỖt thì phỖi bỖ coi là vô giá trỖ, QuỖc gia nào đỖa ra yêu sỏch đỖ phỖi tỖ bỖ nó vỖi mỖt tinh thỖn thỖc sỖ cỖu thỖ, tôn trỖng luỖt pháp và thỖc tiỖn quỖc tỖ, vì lỖi ích , hoỏ bình, Ỗn đỖnh và phát triỖn cỖa khu vỖc và quỖc tỖ.

2. Trong thớc tớn quớc tớ, có không ít nhớng tớ m gớớng vớ trách nhiớm và tinh thớn cớu thớ cớa mớ t sớ quớc gia khi tham gia đàm phán xác đớnh ranh giới biớn. Tôi xin phép đớ c nêu lên ớ đây mớ t thớc tớ sinh đớng và gớ n gới:

Trong đàm phán phân đớnh Vớnh Bớc Bớ, mớ c dù đã tớng chính thớc nêu quan đớ m rớng trong vớnh Bớc Bớ đã có đớớng biên giới theo Công Ớớ c hoớch đớnh biên giới đớ c ký kớ t giớa Pháp và Nhà Thanh (TQ) nớ m 1887, đó là kinh tuyớ n 108°03'13"ớng, [2] nhớng Viớ t Nam đã chớ đớng tớ bớ yêu sách này vì sau khi sớu tớ m, nghiên cớu thêm hớ sớ, tài liớu thì đã xác đớnh rớng đớớng biên giới đó chớ là đớ phân chia chớ quyớ n các đớo ven bớ. Vì vớ y,

Viớ t Nam đã đớng ý cùng vớ i TQ đàm phán phân đớnh vớnh Bớc Bớ bớng con đớớng thoớ thuớ n thông qua thớớng lớớng hớu nghớ, trên cớ sớ luật pháp và thớc tớ n quớc tớ, có tinh đớ n các hoàn cớnh hớu quan trong vớnh nhớ m đớ đớ n mớ t giới pháp công bớng mà cớ hai bên đớu có thớ chớ p nhớ n đớ c. Kớ t quớ là ngày 25 tháng 12 nớ m 2000 tớ i Bớ c Kinh, hai nớ c đã chính thớc ký Hiớ p đớnh phân đớnh lãnh hớ i, vùng ỚQT và TLỚ, kớ t thúc mớ t quá trình đàm phán kéo dài 27 nớ m vớ i 3 vòng đàm phán chính: nớ m 1974, 1977-19787

và tớ 1992-2000. Trong Tuyên bớ chung VN-TQ ngày 25 thang 12 nớ m 2000 đã nhớ n mớ nh: viớ c 2 nớ c ký kớ t “Hiớ p Ớớ c biên giới trên đớ t liớ n giớa CHXHCN VN và CHND TH” và “Hiớ p đớnh phân đớnh lãnh hớ i, vùng đớ c quyớ n vớ kinh tớ và thớ m lớ c đớ a trong vớnh Bớc Bớ giớa nớ c CHXHCN VN và CHND TH, “Hiớ p đớnh hớ p tác nghớ cá ớ vớnh Bớc Bớ giớa Chính phớ nớ c CHXHCN VN và Chính phớ nớ c CHND TH” có ý nghớ a lớ ch sớ sâu rớng, sớ thúc đớ y hớ n nớ a quan hớ láng giớng hớu nghớ, hớ p tác toàn diớ n giớa 2 nớ c phát triớ n mớ nh hớ n nớ a trong thớ kớ XXI”. Có thớ nói rớng, cùng vớ i viớ c đã và đang giớ i quyớ t các tranh chớ p trên biớ n khác vớ i các nớ c láng giớng có liên quan, viớ c ký kớ t Hiớ p đớnh này là bớ c tớ n mớ i trong viớ c

xây đớng môi trớớng hoà bình, Ớn đớnh, hớ p tác giớa VN vớ i các nớ c trong khu vớ c, gớ p phớ n tích cớ c vào viớ c cớng cớ hoà bình Ớn đớnh ớ khu vớ c và thớ giớ i. Hiớ p đớnh phân đớnh vớnh Bớc Bớ cớng có nhớng đớng gớ p trong thớc tớ n áp

dờng và phát triển luật quốc tế và phân định biên giới các nước có bờ biển và đường biển và tiếp giáp, vai trò của các đảo, các bãi nờa nời nờa chìm, vờn đảo của sông biển giới với các đảo hình đáy sông, đáy biển, vờn đảo của vờnh, vờn đảo eo biển quốc tế, giá trị của bờn đảo trong Hiệp ước biên giới...

3. hiện nay

Phờng châm có thể áp dụng trong bời cờnh

Chúng ta tin rằng các bên liên quan trong Biờn Ớờng sẽ tiếp tục phát huy nhờng thành quả đã đạt được trong thời gian qua, trước hết là tự mình tự bờ các yêu sách đờn phờng và biên giới biển vô lý, thiờu cờn cờ pháp lý, trong Biờn Ớờng; chờng hờn nhờ biên giới biển 9 đờn bao lờy gờn 80 %

diờn tích Biờn Ớờng mà phía TQ đã sử dụng

dờa theo tự bờn đảo do một công dân Ớ Ớài Loan (Trung Quốc) tự ý vẽ ra

tờ nờm 1946; tiếp đờn ,

cùng nhau tìm được một mờu sẽ chung, làm cờ sẽ pháp lý cho mọi diờn đờn giới quyết các tranh chấp có thể có trong thời gian tới theo các nời dung mà tôi đã đờ cờp ở trên.

Thực hiện được nhờng nời dung nói trên là đờu không dễ dàng, thiờt nghờ

cờn có bờn pháp

và

lờ trình thực hiện một cách thiờt thực.

TrỚc hỚt, phỚng chỚm có thỚ áp dỚng trong bỚi cỚnh hiỚn nay là: “DỚ giỚi quyỚt trỚc; Khó giỚi quyỚt sau” .Vớ vỚy, theo tỚi trỚc mỚt chỚng ta hỚy tỚm gỚc vỚn đỚ giỚi quyỚt tranh chỚp chỚ quyỚn lỚnh thỚ đỚi vỚi quỚn đỚo Hoàng Sa và quỚn đỚo TrỚng Sa; tỚm thỚi giỚi nguyên hiỚn trỚng cỚa các bên tranh chỚp trên 2 quỚn đỚo này; mỚi đỚo có ngỚi Ớ cho phép có phạm vi biỚn rỚng 12 hỚi lý bao quanh, các bãi cỚn nỚa nỚi nỚa chìm có phạm vi biỚn 3 hỚi lý bao quanh đỚ thỚc hiỚn quỚn lý ,bỚo vỚ theo quy chỚ cỚa nỚi thuỚ,lỚnh hỚi cỚa bên đỚng chiỚm đỚng.Ngoài phạm vi biỚn cỚa các đỚo, bãi cỚn đỚ,các bên sỚ thỚng nhỚt ranh giỚi biỚn và thỚm lỚc đỚa theo đỚng tiêu chuỚn cỚa Công ỚỚc luỚt biỚn 1982 đỚ xác đỚnh các khu vỚc chỚng lỚn nhỚm tỚi tỚi xác đỚnh ranh giỚi biỚn,TLỚ. Trong khi các bên chỚa thỚng nhỚt đỚc ranh giỚi cuỚi cùng, có thỚ tính đỚn mỚt giỚi pháp tỚm thỚi “hỚp tác khai thỚc chung”(joint development) trong các vùng chỚng lỚn đỚ.

4. ỚỚ thỚc hiỚn lỚ trình nói trên, cỚn thiỚt phỚi có cỚ chỚ tỚ chỚc thỚc hỚp:

Ngoài cac diỚn đỚn đỚm phán song phỚng, đỚ phỚng chính thỚc và không chính thỚc do các bên liên quan thỚ thuỚn lỚp ra, có lỚ nên tính đỚn vai trò cỚa các tỚ chỚc khu vỚc và quỚc tỚ , nhỚ: LHQ,ASEAN,ASEAN+1,ASEAN+2... khi cỚn thiỚt có thỚ phỚi đỚng ra lỚp

các UỚ ban,TiỚu ban Ad-hoc ...

đỚ trỚc tiỚp tỚ chỚc nghiên cỚu, đỚ xuỚt các giỚi pháp

mà các bên tranh chỚp có thỚ chỚp nhỚn hỚc

tham khỚo,vỚn đỚng đỚc...Các tỚ chỚc này có quy chỚ hỚt đỚng rõ ràng, có trách nhiệm và quyỚn hỚn nhỚt đỚnh...do các bên tranh chỚp và các tỚ chỚc khu vỚc và quỚc tỚ thỚ thuỚn quy đỚnh .

Thưa quý v, hôm nay t i di n đ n này, v i t cách là nhà nghiên c u v luật bi n, tôi xin nêu các n i dung nói trên v i hy v ng r ng quý v có m t tại H i th o này , c ng nh các đ ng nghi p khác trong và ngoài n c , t i p t c trao đ i đ chúng ta có đ c t i ng nói chung, thi t th c góp ph n vào vi c gi i quy t các lo i tranh ch p ph c t p trong Bi n ồng.

M i ng i đ u đã t ng n m trải cái giá mà nhân lo i ph i tr cho nh ng tranh ch p vì l i ích b t công và phi ngh a c a m t s th l c trong quá kh c a l ch s nhân lo i. Vì v y, chúng ta ph i nhanh chóng cùng hành đ ng vì m t th gi i v n minh, hoà bình, n đ nh, h p tác và phát tri n.

Xin chân thành c m n!

TS Trần Công Trác, Nguyên Tr ng Ban Biên gi i Chính ph , Vi t Nam
[Download b n PDF](#)

[1] Sách tr ng c a B ngo i giao CHXHCN Vi t Nam “Qu n đ o Hoàng Sa và qu n đ o Tr ng Sa, lãnh th b t kh xâm phạm c a CHXHCN Vi t Nam”.

[2] Tuyên b c a Chính ph CHXHCN VN v h th ng đ ng c s dùng đ tính chi u r ng lãnh h i Vi t Nam ngày 12 tháng 11 n m 1982.